TỔNG CÔNG TY PISICO BÌNH ĐỊNH **CÔNG TY CỔ PHẦN** Số: 128/2025/TB-PISICO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 16 tháng 4 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: Tổng công ty PISICO Bình Định - Công ty cổ phần

Mã Chứng khoán: PIS

Trụ sở chính: Số 99 Tây Sơn, Phường Ghềnh Ráng, Tp Quy Nhơn, Bình Định

Điện thoại: (0256) 3947099 **Fax:** (0256) 3947029

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Đồng Thị Ánh - Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số 99 Tây Sơn, Phường Ghềnh Ráng, Tp Quy Nhơn, Bình Định

Điện thoại: 090 350 0243

Loại thông tin công bố: 24h☑ Theo yêu cầu☐ Bất thường☐ Định kỳ☐

Nội dung công bố thông tin: Báo cáo thường niên của năm 2024 (đính kèm theo Báo cáo số 07/BC-HĐQT ngày 16/4/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty PISICO Bình Định – Công ty cổ phần

Thông tin này được công bố trên trang điện tử của Công ty theo địa chỉ Website: **http://www.pisico.vn** ⇨ ***Quan hệ cổ đông*** ⇨ ***Công bố thông tin***

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Website PISICO;
- Các phòng nghiệp vụ TCty;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY PISICO BÌNH ĐỊNH - CÔNG TY CỔ PHẦN

Đồng Thị Ánh

TỔNG CÔNG TY PISICO BÌNH ĐỊNH - CÔNG TY CỔ PHẦN

Người ký: ĐỒNG THỊ ÁNH
Chức vụ: TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY PISICO BÌNH ĐỊNH **CÔNG TY CỔ PHẦN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/BC-HĐQT	*Bình Định, ngày 16 tháng 4 năm 2025*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY PISICO BÌNH ĐỊNH-CÔNG TY CỔ PHẦN
Năm báo cáo: Năm 2024

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Tổng công ty PISICO Bình Định - Công ty cổ phần.
- Tên viết tắt: PISICO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100258987
- Vốn điều lệ: 275 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 275 tỷ đồng
- Địa chỉ: 99 Tây Sơn, Phường Ghềnh Ráng, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- Số điện thoại: 0256 3947088/3947099 - Số fax: 0256.3947029
- Website: www.pisico.vn.
- Mã cổ phiếu (nếu có): PIS
- Quá trình hình thành và phát triển: Tổng công ty PISICO Bình Định tiền thân là Công ty hợp tác khai thác chế biến lâm sản xuất khẩu Nghĩa Bình (Ratanakiri) thành lập tháng 10/1985. Qua nhiều năm hoạt động và trưởng thành theo cơ chế quản lý mới của Nhà nước; Đến tháng 12/1996, đổi tên thành Tổng công ty Sản xuất Đầu tư Dịch vụ Xuất Nhập khẩu Bình Định (gọi tắt PISICO). Năm 2013, thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 512/QĐ-CTUBND ngày 20/03/2012 của UBND Tỉnh Bình Định, tiến hành chào bán cổ phần lần đầu vào ngày 12/12/2013. Đến ngày 26/01/2014, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông lần đầu và chính thức chuyển đổi doanh nghiệp 100% vốn nhà nước sang công ty cổ phần với tên gọi Tổng công ty PISICO Bình Định - Công ty cổ phần (viết tắt PISICO).

Ngày 03/12/2014: Ủy Ban chứng khoán Nhà nước – Cơ quan đại diện tại TP Hồ Chí Minh chấp thuận việc đăng ký công ty đại chúng (*theo Công văn số 371/CQĐ D-NV ngày 3/12/2014*).

Ngày 12/11/2015: Được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chấp thuận đăng ký chứng khoán và cấp mã chứng khoán là PIS (*theo Giấy chứng nhận số 108/2015/GCNCP-VSD ngày 12/11/2015*).

Ngày 23/12/2015: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho Tổng công ty PISICO Bình Định – công ty cổ phần được đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trên thị trường giao dịch chứng khoán của Công ty đại chúng chưa niêm yết (*thị trường UPCoM*) (*Theo Quyết định số 861/QĐ-SGDHN ngày 23/12/2015 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội*).

Ngày 03/10/2017, toàn bộ cổ phần thuộc sở hữu cổ đông nhà nước số lượng do Quỹ đầu tư Phát triển tỉnh Bình Định quản lý 23.877.000 cổ phần đã chuyển nhượng cho cổ đông Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy và nâng số lượng cổ phần sở hữu lên 26.627.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 96,82% vốn điều lệ) cho đến nay.

Một số thành tích tiêu biểu từ năm 2009 đến nay:

+ Huân chương Độc lập Hạng Nhì năm 2021; Hạng Ba năm 2009;

+ Danh hiệu Top 200 - Giải thưởng Sao Vàng đất Việt năm 2021

+ Cờ thi đua Chính phủ năm 2014, 2015 và 2018;

+ Bằng khen Chính phủ năm 2014;

+ Cờ thi đua Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định năm 2014, năm 2015, năm 2017 và năm 2018 ;

+ Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định năm 2011, năm 2016, năm 2019, năm 2020, 2021 và năm 2022

+ Liên tục hàng năm đều nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu

+ Sản xuất chế biến lâm sản (chế biến gỗ và dăm gỗ)

+ Tư vấn thiết kế, trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng, khai thác gỗ cung cấp giống cây lâm nghiệp.

+ Trồng và chế biến mủ cao su ở nước Lào

+ Xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu, Cụm công nghiệp.

+ Kinh doanh dịch vụ truyền hình cáp.

+ Chế biến bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.

+ Kinh doanh thương mại (nông sản, gỗ nguyên liệu, dăm gỗ, .v.v.).

+ Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Địa bàn kinh doanh: Trong và ngoài tỉnh Bình Định.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị:

- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Người đại diện pháp luật: Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

a) Đại hội đồng cổ đông có 01 cổ đông tổ chức sở hữu 26.627.000 cổ phần (*chiếm tỷ lệ 96,825% vốn điều lệ*), còn lại 873.000 cổ phần (*chiếm tỷ lệ 3,175% vốn điều lệ*) là cổ đông cá nhân trong nước (*theo số liệu danh sách cổ đông VSD chốt ngày đăng ký cuối cùng 05/3/2025*).

b) Hội đồng quản trị có 03 thành viên gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc và 01 thành viên.

c) Ban kiểm soát có 03 thành viên gồm Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm.

d) Ban điều hành có 04 thành viên gồm Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

e) Phòng nghiệp vụ PISICO có 03 phòng gồm Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Kế hoạch - Tổng hợp; Phòng Tài chính - Kế toán.

g) Đơn vị hạch toán phụ thuộc có 03 đơn vị:

+ Xí nghiệp Chế biến Lâm sản Xuất khẩu PISICO: Hoạt động Sản xuất giường tủ, bàn ghế bằng gỗ.

+ Xí nghiệp Lâm nghiệp PISICO: Hoạt động tư vấn thiết kế, trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng, khai thác gỗ cung cấp giống cây lâm nghiệp

+ Xí nghiệp Kinh doanh và Phát triển Hạ tầng PISICO: Hoạt động xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu, Cụm công nghiệp.

h) Các công ty con, công ty liên kết: (***Chi tiết đính kèm Phụ lục 1***)

4. Định hướng phát triển:

- Tiếp tục bám sát mục tiêu xây dựng PISICO là tập đoàn kinh tế tư nhân vững mạnh, có thương hiệu, sản phẩm chiến lược cạnh tranh với thị trường hội nhập quốc tế; nâng cao giá trị cổ phiếu trên thị trường.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả những dự án đang thực hiện và đưa vào hoạt động đúng kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện các định hướng: Chuyển nhượng cổ phần tại một số đơn vị có tỷ lệ sở hữu vốn thấp hoặc không thuộc lĩnh vực có lợi thế, hoặc hoạt động kém hiệu quả, khó quản lý để tập trung vốn đầu tư vào các dự án khác theo định hướng của Tổng công ty; Tiếp tục bám sát đề nghị Tỉnh chuyển đổi, đầu tư dự án Cụm công nghiệp thay thế Cụm công nghiệp Canh Vinh đã thu hồi theo quyết định của UBND tỉnh Bình Định và CCN Nhơn Bình; mở rộng diện tích rừng trồng của Tổng công ty; Tăng vốn điều lệ theo từng giai đoạn phát triển của Tổng công ty và

chuyển sàn giao dịch chứng khoán từ sàn UPCOM sang sàn HOSE trong thời gian thích hợp.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro kinh tế: Những khó khăn, biến động kinh tế trong và ngoài nước tác động lớn đến hoạt động SXKD và hiệu quả sản xuất kinh doanh của PISICO.

- Rủi ro về luật pháp: Hoạt động của PISICO chịu sự điều chỉnh của nhiều đạo Luật, các văn bản dưới Luật ở trong nước được sửa đổi bổ sung hoàn thiện phù hợp với tình hình thực tiễn và sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của PISICO. Ngoài ra, những quy định thị trường thương mại trong hội nhập sẽ ảnh hưởng kết quả SXKD hàng năm.

- Rủi ro biến động giá: Hoạt động SXKD của PISICO chủ yếu là xuất nhập khẩu về nguyên liệu vật liệu sản xuất và sản phẩm bán ra; trong đó có dự án đầu tư trồng chế biến mủ cao su tại Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào của Công ty cổ phần kinh doanh Công Nông nghiệp Bình Định. Do đó, sự biến động tỷ giá hối đoái tác động lớn hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của PISICO.

- Rủi ro khác: Ngoài những rủi ro kể trên, rủi ro do tác động của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu như hạn hán, bão lụt, hoả hoạn... là những rủi ro không thể dự báo trước và nếu có xảy ra thường gây thiệt hại với quy mô lớn, ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của PISICO.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2024:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động SXKD theo tổng hợp công ty mẹ: ***Đính kèm Phụ lục 2***

- Kết quả hoạt động SXKD theo hợp nhất: ***Đính kèm Phụ lục 3***

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành: ***Đính kèm Phụ lục 4***

b) Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Lâm Duy Việt – giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc, với thời hạn 05 năm kể từ ngày 18/01/2024. Ban điều hành từ 3 người lên 4 người.

c) Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Tổng số lao động sử dụng bình quân năm 2024 là 239 người (*Không bao gồm người lao động do Tổng công ty gián tiếp quản lý thông qua các* đơn vị công ty con, công ty liên kết);

- Chế độ làm việc: Thời gian làm việc của người lao động không quá 48 giờ/tuần, đảm bảo thời giờ nghỉ ngơi theo quy định pháp luật lao động; bộ phận gián tiếp làm việc theo giờ hành chính, bộ phận sản xuất trực tiếp làm việc theo ca. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì người lao động có trách nhiệm làm thêm và PISICO có những quy định đảm bảo quyền lợi người lao động theo quy định pháp luật cùng chế độ đãi ngộ thoả đáng. Tổng công ty khuyến khích các đơn vị trực thuộc được giảm giờ làm việc từ 48 giờ xuống còn 44 giờ/01 tuần, với điều kiện không ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị. Các chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, nghỉ ốm đau, thai sản .v.v.... được giải quyết đầy đủ, đúng, kịp thời theo quy định nhà nước cho người lao động; Về điều kiện làm việc đạt yêu cầu về không gian, độ thoáng, bụi, hơi, ……. theo quy định pháp luật lao động. Đối với lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động luôn được quan tâm tuân thủ nghiêm ngặt.

- Chính sách tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của PISICO là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà PISICO có tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản về trình độ chuyên môn, nhiệt tình, ham học hỏi, yêu thích công việc, chủ động trong công việc, có ý tưởng sáng tạo; Đối với các vị trí quan trọng còn quy định bắt buộc về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích, nhận định.

- Chính sách thu hút nhân tài: Thực hiện chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân sự giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân sự lâu dài, mặt khác để thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho PISICO.

- Chính sách đào tạo: PISICO chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ chính trị và hệ thống quản lý chất lượng. Việc đào tạo được tiến hành nội bộ và đào tạo bên ngoài. Các chương trình đào tạo chú trọng vào nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật và nhận thức của cán bộ công nhân viên về quản lý SXKD, an toàn lao động và an toàn vệ sinh khi sản xuất, v.v... từ đó nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm đầu ra. Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ cũng được chú trọng về chiều sâu.

- Chính sách lương: PISICO tiếp tục thực hiện theo chính sách lương xây dựng riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người. PISICO thực hiện trả lương theo hiệu quả kinh doanh, gắn kết với năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên người lao động, PISICO

có chính sách thưởng định kỳ nhân các dịp lễ tết hàng năm và đột xuất cho những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, cơ bản dựa theo các tiêu chí của nhà nước quy định. Năm 2024, thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng Quy chế Thi đua khen thưởng đã ban hành năm 2021 áp dụng nội bộ PISICO.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp đúng theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên hoạt động hiệu quả, các phong trào thể dục thể thao, văn nghệ của công nhân viên diễn ra trong năm sôi nổi, tạo điều kiện cho người lao động được nâng cao đời sống tinh thần và rèn luyện sức khoẻ. Ngoài ra, trong năm cán bộ công nhân viên PISICO còn được tổ chức đi du lịch theo chế độ. Kết quả phân loại năm 2024, tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn thanh niên được cấp trên xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các đầu tư và thực hiện các dự án lớn: 97.531.317.000 đồng

- Góp vốn vào Công ty cổ phần đầu tư Đắk Lắk 8.017.024 đồng

- Góp vốn vào Công ty TNHH An Việt Phát 89.514.293 đồng.

b) Các công ty con, công ty liên kết: ***Đính kèm Phụ lục 5.***

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính: ***Đính kèm Phụ lục 6.***

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: ***Đính kèm Phụ lục 7.***

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành: 27.500.000 cổ phần phổ thông; mệnh giá 10.000đồng/cổ phần. Trong đó:

+ Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 27.484.000 cổ phần.

+ Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 16.000 cổ phần do Người lao động được mua thêm theo cam kết tiếp tục làm việc tại PISICO sẽ phải hạn chế chuyển nhượng quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; Đến ngày 27/01/2024 toàn bộ hết thời gian bị hạn chế chuyển nhượng.

b) Cơ cấu cổ đông:

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
I	**Trong nước**		**27.500.000**	**100%**
1	Tổ chức	01	26.627.000	96,825%
-	Cổ đông nhà nước	0	0	0
-	Cổ đông khác	0	0	0
2	Cá nhân	300	873.000	3,175%
II	**Ngoài nước**	**0**	**0**	**0%**
1	Tổ chức	0	0	0%
2	Cá nhân	0	0	0%
	Tổng	**301**	**27.500.000**	**100%**

Theo danh sách Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày đăng ký cuối cùng là 05/3/2025.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của PISICO

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng chất thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không.
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: PISICO sử dụng nguyên liệu gỗ để sản xuất đồ gỗ tinh chế xuất khẩu. Khối lượng gỗ sử dụng sản xuất năm 2024 là: 575,778 m^3 tinh chế. Nguyên liệu gỗ sử dụng có nguồn gốc rõ ràng, hợp pháp, có chứng chỉ FSC.

b) Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: PISICO có quy trình quản lý và sử dụng nguyên vật liệu cụ thể cho từng công đoạn sản xuất, nên đảm bảo tiết kiệm, lãng phí nguyên liệu ở mức thấp nhất. Dây chuyền sản xuất được đặt trong nhà xưởng xây dựng khép kín nên không gây tiếng ồn, hoặc khói bụi ảnh hưởng đến môi trường và đời sống xã hội.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Năm 2024, tiếp tục thực hiện thay thế thiết bị tiết kiệm điện và nâng cao ý thức nâng cao hiệu quả, tiết kiệm điện trong hoạt động SXKD.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Có không đáng kể.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Định cung cấp với lượng nước sử dụng > 10.000 m^3 phục vụ chủ yếu nước sinh hoạt.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng (không có).

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động sử dụng bình quân năm 2024 là 239 người (*chỉ tính người lao động do Tổng công ty quản lý trực tiếp*). Mức thu nhập bình quân người lao động đã nhận năm 2024: 8,68 tr.đ/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Được thể hiện trong Nội quy lao động, Quy chế trả lương, Thỏa ước lao động tập thể v.v.... Thực hiện chế độ ăn giữa ca cho người lao động, chế độ bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động, duy trì hoạt động mạng lưới An toàn vệ sinh viên, tổ chức đào tạo định kỳ và hàng năm về an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân viên. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn, tổ chức cho người lao động tham quan du lịch. Tặng quà cho người lao động những dịp lễ, Tết, tặng quà cho con CBCNV đạt thành tích trong học tập, nhân dịp Tết thiếu nhi.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tổ chức đào tạo tại chỗ, thuê đào tạo hoặc cử đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, nâng lương, nâng bậc cho người lao động theo quy định chung của Tổng công ty.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Chủ yếu tham gia các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ do cơ quản quản lý nhà nước tổ chức.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Tổng công ty luôn quan tâm hưởng ứng và tích cực tham gia các phong trào phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế, xã hội kể cả việc hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng như: phát triển sản xuất, mở rộng thị trường, tạo thêm việc làm cho người lao động tại địa phương và các tỉnh lân cận. Hàng năm ủng hộ, duy trì thực hiện tốt công tác xã hội, đền ơn đáp nghĩa .v.v…. như: Từ năm 1996 đến nay đã nhận phụng dưỡng 16 mẹ VNAH và đang tiếp tục phụng dưỡng 03 mẹ VNAH, ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, khuyến học cho các cháu học sinh khá giỏi là con CBCNV LĐ; xây dựng nhà đoàn kết; ủng hộ Quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa .v.v….. Số tiền thực hiện công tác từ thiện xã hội năm 2024 là 700 triệu đồng (không tính các đơn vị công ty con, công ty liên doanh liên kết của Tổng công ty).

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN (*không có*).

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Đánh giá chung: Năm 2024, Tổng công ty đối diện với nhiều thách thức trên mọi hoạt động kinh tế xã hội, giá hàng hoá, nguyên, nhiên vật liệu luôn biến tăng, sự giảm sút đơn hàng xuất khẩu đồ gỗ đã tạo ra nhiều khó khăn lớn cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, với nhiều giải pháp linh hoạt, kịp thời cùng với sự quyết tâm cao của Hội đồng quản trị - Ban Tổng Giám đốc – CBCNV người lao động đã tổ chức quản lý điều hành tốt hoạt động SXKD năm 2024 và tập trung đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận đạt 110% kế hoạch đề ra, tăng trưởng so với năm 2023 là 31,46%. Kết quả chi tiết hoạt động SXKD năm 2024 thể hiện tại ***Phụ lục 2 và Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.***

1.2. Đánh giá các đơn vị:

a) Xí nghiệp Chế biến Lâm sản XK PISICO: Công tác tổ chức hoạt động kinh doanh tiếp tục được duy trì, hoạt động quản lý được tổ chức ổn định; Đơn vị đã tham gia nhiều hội chợ triển lãm nhằm tìm kiếm thị trường, khách hàng và đơn hàng đầu ra. Nhưng do ảnh hưởng bởi các yếu tố khách quan từ thị trường xuất khẩu cho nên đã tác động đến đơn hàng (việc xác nhận đơn hàng trễ (8/2024) làm cho đơn vị không chủ động được kế hoạch sản xuất) và giá bán (yêu cầu giảm giá từ khách hàng và cạnh tranh giá giữa các đơn vị cùng ngành nghề). Do đó, hoạt động kinh doanh trong năm 2024 tại đơn vị gặp rất nhiều khó khăn, thách thức.

* Về kết quả kinh doanh: Doanh thu: 43,74 tỷ đồng tăng 10% so với cùng kỳ và đạt 54,7% kế hoạch; Lợi nhuận không đảm bảo kế hoạch, kết quả kinh doanh kém hiệu quả.

b) Xí nghiệp Lâm nghiệp PISICO

- Đối với hoạt động dịch vụ: Đơn vị đã tổ chức thực hiện, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao gồm các hoạt động như: Giám sát khai thác rừng 755,66 ha ~ 62.124,18 tấn; Chăm sóc 3.759,43ha rừng thương mại, 365,03 ha rừng kinh tế đảm bảo cho cây trồng sinh trưởng và phát triển; Quản lý, Bảo vệ và PCCCR trong năm qua tiếp tục duy trì hiệu quả, các vụ việc liên quan đã bị hạn chế, đảm bảo năng lực và uy tín của Tcty PISICO với Cty QPFL.

- Đối với hoạt động tự doanh: Đơn vị đã tích cực triển khai thực hiện, hiệu quả đảm bảo đạt kế hoạch xây dựng, nhưng sản lượng thực hiện vẫn chưa đảm bảo: Kinh doanh gỗ lóng chỉ đạt 44,4% kế hoạch ~ 4.441,96 tấn.

* Kết quả kinh doanh còn thấp so với kế hoạch: Doanh thu đạt 23,96 tỷ đồng, Lợi nhuận 1,63 tỷ đồng.

c) Xí nghiệp Kinh doanh và Phát triển hạ tầng PISICO: Hoạt động quản lý, điều hành vẫn được duy trì, cơ sở hạ tầng và cảnh quan cơ bản đảm bảo mỹ quan, an ninh và an toàn trong toàn CCN. Đơn vị vẫn đang tích cực thu hồi các công nợ quá hạn, khó đòi từ Cty Vạn Đại, Cty Hòa Phát, Cty Hoàng Gia, Cty Thành Luân, Cty Trang Phúc, Cty Thành Thánh (đến 31/12/2024: 2.613.919.896 đồng).

* Kết quả kinh doanh đạt: Doanh thu: 4,48 tỷ đồng; Lợi nhuận: 1,25 tỷ đồng; tương đương với kế hoạch Tcty đã giao.

d) Văn phòng Tổng Công ty: Kết quả các hoạt động kinh doanh tại Văn phòng Tcty đạt hiệu quả cao so với kế hoạch; Cụ thể như sau:

- Tổ chức kinh doanh gỗ keo lóng (4.501,27 tấn), keo FSC (955,23 tấn), hỗ trợ thu mua 669,595 tấn gỗ Teak Lào.

- Tổ chức khai thác 755,66 ha ~ 62.124,18 tấn gỗ rừng thương mại, kinh doanh 11.271,13 tấn gỗ rừng Cty NLG, khai thác 61,61ha rừng kinh tế và triển khai các hoạt động liên quan đến trồng lại rừng cho Cty QPFL, Cty NLG.

- Dự án Nhà ở xã hội PISICO: Đã hoàn thiện hồ sơ xin cấp phép môi trường, đã được chấp thuận Đấu nối giao thông và đang tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý để xin Giấy phép xây dựng và khởi công dự án.

- Dự án Khu dân cư Ánh Việt (liên doanh với Cty Ánh Việt): Đang hoàn thiện các hồ sơ pháp lý để triển khai xây dựng.

- Nghiên cứu và hỗ trợ các đơn vị các dự án: Trung tâm đào tạo nghề (Cty HR PISICO); Đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN (Tcty PISICO); Di dời CCN Nhơn Bình

(Cty PBC); Đã hỗ trợ đầu tư hoàn chỉnh Nhà máy chế biến dăm gỗ và đi vào vận hành tại Cty CP ĐT PISICO Đắk Lắk.

* Kết quả kinh doanh: Doanh thu: 154,85 tỷ đồng tăng 15,1%; Lợi nhuận: 43,37 tỷ đồng tăng 36,5% so với kế hoạch.

e) Công ty TNHH MTV Truyền hình cáp Quy Nhơn: Hoạt động kinh doanh tiếp tục gặp khó khăn, số lượng thuê bao analog tiếp tục suy giảm (-3.789)/(-3.000) ~ 126% kế hoạch, mặc dù đơn vị đã triển khai các chính sách chăm sóc để duy trì khách hàng.

* Kết quả kinh doanh đạt: Doanh thu: 22,68 tỷ đồng; Lợi nhuận: 553 triệu đồng.

g) Công ty CP Dịch vụ và Phát triển hạ tầng PBC*:* Hoạt động tiếp tục duy trì ổn định. Đơn vị chủ yếu tập trung nguồn lực chuẩn bị cho công tác di dời CCN theo chủ trương của UBND tỉnh.

* Kết quả kinh doanh đạt kế hoạch xây dựng: Doanh thu: 6,43 tỷ đồng; Lợi nhuận: 1,37 tỷ đồng.

h) Công ty TNHH NLG Quy Nhơn: Đơn vị đã Tổ chức khai thác 185,85 ha ~ 16.925,78 tấn và đã trồng lại toàn bộ diện tích nói trên. Với hiệu quả 5,32 tỷ đồng đạt 106,46% kế hoạch đề ra; Về hoạt động kinh doanh dăm gỗ tại đơn vị vẫn được duy trì kết quả tốt đạt 101,87% kế hoạch đề ra.

* Kết quả kinh doanh tại đơn vị đạt: Doanh thu: 289,35 tỷ đồng đạt 68,3% kế hoạch; Lợi nhuận: 15,63 tỷ đồng đạt 98,9% kế hoạch đề ra.

k) Công ty TNHH MTV HR PISICO: Đơn vị tiếp tục gặp khó khăn (đơn hàng đầu ra, đối tác hợp tác) cho nên hiệu quả kinh doanh vẫn chưa được cải thiện.

l) Công ty CP Đầu tư PISICO Đắk Lắk: Đã hoàn thiện và bắt đầu đi vào vận hành cho nên chưa phát sinh kết quả kinh doanh.

m) Công ty BIDINA*:* Công tác chuẩn bị sản xuất kinh doanh đã dần được cải thiện, cho nên kết quả kinh doanh đạt: Doanh thu: 79,26 tỷ đồng; Lợi nhuận: 6,46 tỷ đồng.

n) Công ty CP PISICO Hà Thanh: Mặc dù bị tác động bởi nhiều yếu tố (đơn giá đầu ra, đầu vào, canh tranh giữa các đơn vị cùng ngành) nhưng hoạt động kinh doanh tại đơn vị tiếp tục đạt hiệu quả cao so với kế hoạch. Với doanh thu đạt 306 tỷ đồng; Lợi nhuận: 11,08 tỷ đồng.

o) CTCP chế biến gỗ nội thất Thành Tâm*:* Đơn vị tiếp tục duy trì hoạt động ổn định và có hiệu quả cao so với những khó khăn chung của thị trường; Kết quả kinh doanh đạt tương đương với kế hoạch đề ra: Doanh thu: 181,130 tỷ đồng, Lợi nhuận: 15,02 tỷ đồng.

p) CTCP lâm sản PISICO Quảng Nam: Kết quả sản xuất tại đơn vị đạt hiệu quả cao và hoàn thành tương đương các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Với doanh thu đạt 533,89 tỷ đồng, Lợi nhuận: 10,5 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính tại công ty mẹ: ***Đính kèm Phụ lục 8***

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Có không đáng kể

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Dự báo năm 2025, tình hình toàn cầu tiếp tục gặp nhiều khó khăn về an ninh, chính trị, kinh tế, thời tiết cực đoan, đặc biệt là chiến tranh thương mại giữa các quốc gia sẽ ngày càng gia tăng mạnh; Bên cạnh là những yếu tố thời cơ, thuận lợi như dấu hiệu phục hồi kinh tế dần cải thiện, lạm phát giảm dần, lao động phục hồi.... Với những khó khăn và cơ hội, thuận lợi đan xen trong năm 2025, đây thực sự sẽ là một thách thức trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 tại PISICO.

Để tiếp tục duy trì các kết quả đã đạt được, phấn đấu tăng trưởng hầu hết tất cả các chỉ tiêu trong năm 2025, thì cần phải triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

4.1. Về phương hướng hoạt động:

- Tổ chức sản xuất, kinh doanh với mục tiêu tiết kiệm chi phí, an toàn vốn và duy trì tối đa hiệu quả kinh doanh đã đạt được và phấn đấu tăng trưởng hầu hết các chỉ tiêu kinh doanh trong năm 2025.

- Duy trì việc làm cho toàn bộ người lao động trong hệ thống PISICO với mục tiêu nâng cao đời sống và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, cũng như thực hiện an sinh xã hội thể hiện trách nhiệm của PISICO với cộng đồng.

- Nghiên cứu, xây dựng, mở rộng thị trường tiêu thụ các mặt hàng chủ lực của PISICO (gỗ, dăm gỗ), khách hàng đầu ra với giá trị thương mại cao với mục tiêu đạt hiệu quả cao trong kinh doanh và bền vững trong những năm tiếp theo.

- Tích cực cân đối mọi nguồn lực của PISICO tại từng thời điểm, để tổ chức xây dựng và đưa vào vận hành các dự án có giá trị kinh tế cao cho PISICO. Bên cạnh đó, tiếp tục nghiên cứu các dự án có thế mạnh PISICO để tạo tiền đề triển khai khi điều kiện thuận lợi.

- Phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ, HĐQT, HĐTV thông qua.

4.2. Về nhiệm vụ kinh doanh năm 2025

4.2.1. Toàn hệ thống PISICO:

- Doanh thu toàn hệ thống: 1.600 tỷ đồng.
- Lợi nhuận toàn hệ thống: 89,19 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân người lao động tăng 5% so với thực hiện năm 2024. Các chế độ cho người lao động, công tác an sinh xã hội thể hiện trách nhiệm của doanh với cộng đồng tiếp tục được duy trì.

- Nộp ngân sách nhà nước đúng, đủ, kịp thời theo quy định.

4.2.2. Tại Tổng công ty PISICO (công ty mẹ):

- Doanh thu công ty mẹ: 210 tỷ đồng.
- Lợi nhuận Công ty mẹ: 34,49 tỷ đồng.
- Mức cổ tức: 9% vốn điều lệ trở lên

4.3. Về các giải pháp triển khai thực hiện trong năm 2025:

4.3.1. Về tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh:

- Thường xuyên nắm bắt tình hình kinh tế thế giới và trong nước để chủ động đề ra các giải pháp tối ưu phù hợp với thực tiễn, hỗ trợ các đơn vị thành viên trong công tác quản lý, điều hành sản xuất đảm bảo đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất.

- Tiếp tục tìm kiếm giải pháp quản lý, sản xuất nhằm từng bước tháo gỡ khó khăn đối với các đơn vị đang gặp khó khăn, từng bước khắc phục và tiến đến đạt hiệu quả kinh doanh trong thời gian tới.

- Tham gia các hội chợ thương mại trong nước và quốc tế, tìm kiếm cơ hội xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường đầu ra, tăng lượng khách hàng mới với các đơn hàng có giá trị kinh tế cao và bền vững.

- Thực hiện các giải pháp thu hồi các công nợ quá hạn, khó đòi đã phát sinh trong thời gian qua.

4.3.3. Về nguồn nhân lực:

- Tiếp tục tổ chức các lớp học chuyên đề, các khóa đào tạo nâng cao năng lực, trình độ, nghiệp vụ phục vụ công tác sản xuất, quản lý điều hành cho Cán bộ, Công nhân viên và người lao động toàn Tổng công ty.

- Tuyển dụng nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp quản lý, tiến tới xây dựng đội ngũ lao động kế thừa phù hợp với quá trình phát triển của Tổng công ty.

4.3.4. Về hoạt động đầu tư:

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý để khởi công và đưa dự án Nhà ở xã hội PISICO, Dự án Khu dân cư thương mại Ánh Việt (Công ty An Việt Phát) vào hoạt động.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện thủ tục pháp lý để triển khai dự án mở rộng CCN Cát Nhơn – Giai đoạn 2.

4.3.5. Về nghiên cứu và hỗ trợ các dự án:

- Tiếp tục tìm kiếm và đăng ký dự án đầu tư kết cấu hạ tầng CCN trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Tiếp tục hỗ trợ các đơn vị triển khai các dự án như:

+ Dự án di dời CCN Nhơn Bình - Cty CP PT DVHT P.B.C;

+ Dự án Trung tâm đào tạo nghề và cung ứng lao động đi nước ngoài - Công ty TNHH MTV HR-PISICO (tại Khu đô thị Long Vân); Đồng thời tiếp tục hỗ trợ Công ty HR-PISICO trong việc tìm kiếm nghiệp đoàn hợp tác và tuyển dụng lao động để đưa đi nước ngoài.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Chi tiết Đính kèm chi tiết Công văn số 103/TCT-TCKT; số 104/TCT-TCKT và số 105/TCT-TCKT ngày 31/03/2024 của Tổng Giám đốc.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của PISICO

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường; đảm bảo tương đối các tiêu chí môi trường theo quy định.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: PISICO luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống CBCNV LĐ trong đơn vị cả về vật chất và tinh thần. Đảm bảo đủ việc làm và có thu nhập ở mức trung bình khá so với mặt bằng chung trên địa bàn Tỉnh. Đóng BHXH đầy đủ, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách BHXH, ốm đau, thai sản, nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, tiền lương, tiền thưởng, chế độ ăn giữa ca; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động, bố trí công việc phù hợp với điều kiện sức khỏe và khả năng của người lao động. Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo: tạo điều kiện cho người lao động đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, gửi tham dự các lớp tập huấn, các lớp đào tạo.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Ngoài việc phát triển sản xuất và mở rộng thị trường xuất khẩu nhằm tạo thêm việc làm và thu nhập cho lao động địa phương trong và ngoài tỉnh. PISICO còn tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ tại địa bàn, các hoạt động tương thân, tương ái, ủng hộ, hỗ trợ các tổ chức xã hội, nhân đạo, ủng hộ đồng bào lũ lụt, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng… cũng như các hoạt động khác của địa phương, kết nghĩa với Làng đồng bào dân tộc thiểu số .v.v…

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của PISICO

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của PISICO

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị đã bám sát chặt chẽ các nội dung đã được thông qua để triển khai có hiệu quả cao nhất; kết quả thực hiện những nội dung Nghị quyết và chỉ tiêu kinh doanh năm 2024 đã được Tổng Giám đốc cố gắng tháo gỡ

khó khăn, tạo động lực thúc đẩy hoạt động SXKD dăm gỗ, khai thác mủ cao su tăng trưởng so với năm trước. Kết quả đánh giá hoạt động công ty mẹ như sau:

- Chỉ tiêu kinh doanh: doanh thu tăng trưởng 11,6%; lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 31,5% và lợi nhuận kế toán sau thuế tăng trưởng 11,8%

- Về những chỉ tiêu tài chính về tổng tài sản công ty mẹ tăng 16,3%; các chỉ tiêu khả năng thanh toán; cơ cấu vốn; năng lực hoạt động và khả năng sinh lời đều trong sự kiểm soát tốt.

- Về triển khai 03 dự án theo Nghị quyết: Dự án nhà máy dăm gỗ Đăk Lăk; dự án Nhà ở xã hội PISICO (do Tổng công ty PISICO trực tiếp thực hiện); Dự án Khu dân cư Ánh Việt (Tổng công ty PISICO và Công ty TNHH TM Ánh Việt liên doanh thành lập Công ty TNHH An Việt Phát thực hiện) cơ bản bám sát tiến độ kế hoạch đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Qua các nghị quyết, quyết định và chủ trương của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện đầy đủ; đảm bảo giữ vững việc làm thu nhập cho người lao động không thấp hơn năm trước.

- Hoạt động Hội đồng quản trị năm 2024 có nhiều cố gắng, với những giải pháp tháo gỡ khó khăn kịp thời, tạo động lực hoạt động SXKD của một số lĩnh vực đạt kết quả tăng trưởng cao so với năm 2023 như: dăm gỗ, khai thác mủ cao su. Những chủ trương, nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra đều phù hợp thực tiễn, có tính khả thi cao, mang lại hiệu quả tốt cho hoạt động SXKD của Tổng công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

3.1. Về mục tiêu, định hướng chung:

- Tiếp tục bám sát mục tiêu xây dựng PISICO là tập đoàn kinh tế tư nhân vững mạnh, có thương hiệu, sản phẩm chiến lược cạnh tranh với thị trường hội nhập quốc tế; nâng cao giá trị cổ phiếu trên thị trường.

- Tiếp tục triển khai hoàn thiện những dự án đang thực hiện và đưa vào hoạt động đúng kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện các định hướng: Chuyển nhượng cổ phần tại một số đơn vị có tỷ lệ sở hữu vốn thấp hoặc không thuộc lĩnh vực có lợi thế, hoặc hoạt động kém hiệu quả, khó quản lý để tập trung vốn đầu tư vào các dự án khác theo định hướng của Tổng công ty; Tiếp tục bám sát đề nghị Tỉnh chuyển đổi, đầu tư dự án Cụm công nghiệp thay thế Cụm công nghiệp Canh Vinh đã thu hồi theo quyết định của UBND tỉnh Bình Định và CCN Nhơn Bình; mở rộng diện tích rừng trồng của Tổng công ty; Tăng vốn điều lệ theo từng giai đoạn phát triển của Tổng công ty và chuyển sàn giao dịch chứng khoán từ sàn UPCOM sang sàn HOSE trong thời gian thích hợp.

3.2. Về mục tiêu kế hoạch năm 2025:

a) Về chỉ tiêu hoạt động SXKD:

- Doanh thu toàn hệ thống: 1.600 tỷ đồng; Doanh thu của công ty mẹ: 210 tỷ đồng.

- Lợi nhuận toàn hệ thống: 89,19 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ: 34,49 tỷ đồng.

- Phấn đấu chỉ tiêu thu nhập bình quân người lao động toàn hệ thống tăng 5% trở lên so với thực hiện năm 2024, quan tâm thực hiện tốt các chế độ cho người lao động theo quy định pháp luật;

- Thực hiện nộp ngân sách nhà nước đúng, đủ, kịp thời theo quy định.

- Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng.

- Mức cổ tức: 9 % vốn điều lệ trở lên

b) Dự án đầu tư phát triển:

- Trọng tâm tập trung triển khai có hiệu quả các dự án đã được phê duyệt đảm bảo với kế hoạch đề ra: Nhà ở xã hội PISICO; Khu dân cư Ánh Việt; ổn định hoạt động sản xuất nhà máy nhà máy chế biến dăm gỗ Đắk Lắk đi vào hoạt động và tiếp tục đầu tư hoàn thiện những hạng mục cần thiết cho nhà máy.

- Tiếp tục tăng cường hỗ trợ các đơn vị thành viên trong việc nghiên cứu các thủ tục pháp lý, chủ trương để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm tại các đơn vị thuộc PISICO; trong đó trọng tâm là Dự án di dời CCN Nhơn Bình ra khỏi Tp. Quy Nhơn của Công ty CP Dịch vụ phát triển Hạ tầng PBC; Dự án Trung tâm đào tạo nghề và cung ứng lao động đi nước ngoài của Công ty HR-PISICO.

d) Các giải pháp chủ yếu:

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách quản lý, quản trị, điều hành phù hợp với yêu cầu phát triển doanh nghiệp để thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Tập trung giải quyết những khó khăn đối với các đơn vị SXKD còn thấp và có giải pháp xử lý những đơn vị không thuộc thế mạnh của PISICO.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt phân tích, nhận định tình hình kinh tế trong và ngoài nước để đề ra chương trình hành động của HĐQT sát với thực tiễn để chỉ đạo Ban tổng Giám đốc điều hành SXKD của Tổng công ty ngày càng hiệu quả hơn.

- Tiếp tục giữ vững, phát triển ngành nghề, đơn vị đang hoạt động ổn định, có hiệu quả tốt, có nhiều triển vọng phát triển Tổng công ty. Tiếp tục thực hiện tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

- Tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy nhân sự tương xứng quy mô hoạt động doanh nghiệp tại từng thời điểm; thực hiện cải cách cơ chế chính sách để thu hút

nhân sự tích cực đóng góp xây dựng phát triển hệ thống Tổng công ty. Nghiên cứu xây dựng chính sách quản trị nhân sự có tính khuyến khích để thu hút nguồn nhân lực chất lượng chuyên môn cao, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ kế thừa đáp ứng kịp thời cho sự phát triển của Tổng công ty.

- Tiếp tục giữ vững quan hệ tốt với các khách hàng truyền thống; đa dạng hóa sản phẩm và thị trường thông qua các hoạt động thương mại, tránh bị động khi có biến cố xảy ra.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành	Ghi chú
01	Lâm Đình An	Chủ tịch HĐQT	0%	
02	Đồng Thị Ánh	Phó Chủ tịch HĐQT	*96,825%*	Đại diện của C.ty TNHH TM Ánh Vy
03	Vũ Hồng Quân	Thành viên	0%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm 2024, Hội đồng quản trị tổ chức 06 cuộc họp, ban hành 29 văn bản quản lý chỉ đạo, trong đó gồm có 06 nghị quyết, 04 quyết định và 22 văn bản khác (*có danh mục các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành năm 2024 đính kèm*). Các cuộc họp HĐQT được tổ chức theo Luật định, Điều lệ và quy chế nội bộ quản trị PISICO. Các nghị quyết Hội đồng quản trị được ban hành trên cơ sở Thành viên HĐQT thống nhất thông qua với tỷ lệ tuyệt đối. Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã cụ thể hóa bằng quyết định để Ban Tổng Giám đốc tổ chức điều hành hoạt động SXKD đạt kết quả tốt nhất.

Qua các nghị quyết, quyết định và chủ trương của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã cơ bản tổ chức thực hiện tốt; đảm bảo giữ vững việc làm thu nhập cho người lao động tăng trưởng so với năm trước.

Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và hoạt động công bố thông tin theo quy định về quản trị công ty đại chúng đảm bảo theo quy định pháp luật và đã phân công Người phụ trách quản trị để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định đối với Công ty đại chúng.

Danh mục các Nghị quyết và quyết định của HĐQT năm 2024 như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	**Nghị quyết**			
1	02/NQ-HĐQT	18/01/2024	Thông qua bổ nhiệm ông Lâm Duy Việt giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty PISICO Bình Định – Công ty cổ phần	100%
2	08/NQ-HĐQT	19/02/2024	Thống nhất tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty PISICO Bình Định - CTCP	100%
3	20/NQ-HĐQT	23/04/2024	Thống nhất phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023	100%
4	23/NQ-HĐQT	27/4/2024	Thống nhất phê duyệt tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024	100%
5	26/NQ-HĐQT	28/5/2024	Thông qua việc PISICO vay vốn và giao dịch tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Bình Định (hay tại các tổ chức tín dụng khác)	100%
6	28/NQ-HĐQT	13/6/2024	Thống nhất chủ trương lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024	100%
II	**Quyết định**			
1	03/QĐ-HĐQT	18/01/2024	Bổ nhiệm ông Lâm Duy Việt giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty PISICO Bình Định – Công ty cổ phần	
2	06/QĐ-HĐQT	30/01/2024	Xếp lương ông Lâm Duy Việt giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty PISICO Bình Định – Công ty cổ phần	
3	21/QĐ-HĐQT	23/04/2024	Quyết định về việc phê duyệt tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023	
4	23/QĐ-HĐQT	27/4/2024	Quyết định về việc phê duyệt tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024	

Tình hình tham dự họp Hội đồng quản trị của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Lâm Đình An	06	100%	
2	Bà: Đồng Thị Ánh	06	100%	
3	Ông: Vũ Hồng Quân	06	100%	

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không có.

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành
01	Nguyễn Hoàng Hải	Trưởng ban	0%
02	Đồng Thị Quỳnh Hương	Thành viên	0%
03	Nguyễn Tấn Bảo Toàn	Thành viên	0,018%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên nhằm thống nhất kế hoạch triển khai và đã thực hiện triển khai công tác giám sát tình hình hoạt động SXKD, giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC. Ngoài ra các thành viên Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi công việc qua email, điện thoại ,v.v... nhằm nắm bắt về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của PISICO.

Các thành viên Ban kiểm soát đã nghiêm túc thực hiện quyền hạn, trách nhiệm trong việc thực thi nhiệm vụ được giao một cách trung thực, khách quan với tinh thần vì lợi ích của cổ đông theo quy định của Điều lệ PISICO và theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và Kế toán trưởng thực hiện năm 2024 là: 3.755.713.000 đồng (*Ba tỷ, bảy trăm năm mươi lăm triệu, bảy trăm mười ba nghìn đồng).*

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị năm 2024: 144.000.000 đồng (*một trăm bốn mươi bốn triệu đồng*); mức chi của từng thành viên thực hiện theo Nghị quyết số 18/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2024 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

- Thù lao thành viên BKS không chuyên trách: 2.500.000 đồng/người/tháng x 12 tháng x 2 người = 60.000.000đồng (*sáu mươi triệu đồng*).

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Cơ bản đáp ứng yêu cầu. Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị công ty theo quy định mới về quản trị công ty đại chúng.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Chi tiết đính kèm trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đính kèm báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng công bố tại Website: www.http://pisico.vn. và đã được công bố theo Công văn số **103/TCT-TCKT ngày 31/3/2025; Công văn số 104/TCT-TCKT ngày 31/3/2025 và Công văn số 105/TCT-TCKT ngày 31/3/2025** của Tổng Giám đốc Tổng công ty PISICO Bình Định – Công ty cổ phần đã gửi Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và công bố theo quy định./.

Nơi nhận:
- Sở GDCK Hà Nội;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Website PISICO;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 4100258987 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY PISICO BÌNH ĐỊNH - CÔNG TY CỔ PHẦN
TP QUY NHƠN - T. BÌNH ĐỊNH

Lâm Đình An

Phụ lục 1: CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2024)

STT	Tên đơn vị	Công ty con, công ty liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ của đơn vị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu của PISICO	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Truyền hình Cáp Quy Nhơn	Công ty con	198 Trần Hưng Đạo, Tp Quy Nhơn, Bình Định	Quản lý hoạt động và kinh doanh truyền hình cáp, dịch vụ Internet …	10.000.000.000	100%	
2	Công ty TNHH Một thành viên HR PISICO	Công ty con	99 Tây Sơn, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	5.000.000.000	100%	
3	Công ty Cổ phần PISICO Đắk Lắk	Công ty con	Số 25 An Dương Vương, Thị trấn M-Đrắk, M'Đrắk, Đắk Lắk	Chế biến dăm gỗ; Trồng rừng; khai thác gỗ ….	15.000.000.000	80,87%	
4	Công ty Cổ phần Dịch vụ Phát triển Hạ tầng P.B.C	Công ty con	Lô điều hành CCN Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Bình Định	Đầu tư kinh doanh cụm công nghiệp và các dịch vụ liên quan	15.000.000.000	99,90%	
5	Công ty TNHH Đầu tư An Việt Phát	Công ty con	99 Tây Sơn, phường Ghềnh Ráng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Đầu tư hạ tầng, kinh doanh bất động sản	350.000.000.000	57,14%	

6	Công ty TNHH Nguyên liệu Giấy Qui Nhơn	Công ty con	Đường số 10, KCN Phú Tài, TP Quy Nhơn, Bình Định	Chế biến dăm gỗ; Trồng rừng; khai thác gỗ ….	24.500.000.000	51,00%	
7	Công ty Cổ phần Đầu tư PISICO Đắk Lắk	Công ty con	Số 25 An Dương Vương, Thị trấn M-Đrắk, M'Đrắk, Đắk Lắk	Chế biến dăm gỗ; Trồng rừng; khai thác gỗ ….	12.000.000.000	83,19%	
8	Công ty CP kinh doanh Công nông nghiệp Bình Định (BIDINA)	Công ty liên kết	Tầng 5, 99 Tây Sơn, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Trồng cây cao su, khai thác chế biến mủ cao su	180.000.000.000	50,00%	
9	Công ty Cổ phần PISICO Hà Thanh	Công ty liên kết	Lô A3 Cụm CN Canh Vinh, Xã Canh Vinh, Huyện Vân Canh, Bình Định	Chế biến dăm gỗ; sản xuất nguyên liệu giấy	23.800.000.000	44,97%	
10	Công ty Cổ phần Chế biến gỗ Nội thất Thành Tâm (tên cũ Công ty Cổ phần Chế biến gỗ Nội thất PISICO)	Công ty liên kết	Lô A12+Lô A13 Khu Công nghiệp Phú Tài, Phường Trần Quang Diệu, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	Sản xuất giường tủ, bàn ghế bằng gỗ	22.500.000.000	40,01%	

11	Công ty TNHH Lào BIDINA (Có vốn điều lệ 85.000.000.000LAK, là công ty được sở hữu 100% vốn bởi Công ty cổ phần Kinh doanh Công Nông nghiệp Bình Định)	Công ty liên kết (gián tiếp)	huyện Thateng, tỉnh Sekong, Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào	Trồng và khai thác cây cao su		50,00%	
12	Cty TNHH SX Dăm gỗ Bình Định (có vốn Điều lệ là 15.321.000.000VND là Công ty mà Công ty TNHH Nguyên liệu Giấy Qui Nhơn sở hữu 45% vốn	Công ty liên kết (gián tiếp)	Thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Sản xuất kinh doanh nguyên liệu giấy		45,00%	

Phụ lục 2: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2024)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		Biến động so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	Năm 2023	Kế hoạch
A	**Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh**						
1	Sản lượng sản xuất SP chủ yếu	m3 gỗ tinh chế	485,8215	1.200	405,727	-16%	
2	Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chủ yếu	m3 gỗ tinh chế	563,967		575,778	2%	
3	Tồn kho cuối kỳ	m3 gỗ tinh chế	428,07		215,7657	-50%	
B	**Chỉ tiêu tài chính**						
1	**Tổng doanh thu**		**187.911.643.851**	**250.000.000.000**	**209.615.526.882**		84%
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		161.046.734.783		169.783.966.270	105,43%	
3	Các khoản giảm trừ doanh thu		-		-		
4	**Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV**		**161.046.734.783**		**169.783.966.270**	105,43%	
5	Giá vốn hàng bán		131.190.978.018		139.871.101.154	106,62%	
6	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV**		**29.855.756.765**		**29.912.865.116**	100,19%	
7	Doanh thu hoạt động tài chính		26.257.314.630		7.176.444.921	27,33%	
8	Chi phí tài chính		6.400.735.988		7.871.511.739	122,98%	
9	*Trong đó: chi phí lãi vay*		*2.456.395.030*		*4.160.285.741*	169,37%	
10	Chi phí bán hàng		3.512.800.067		3.354.154.897	95,48%	
11	Chi phí quản lý doanh nghiệp		13.425.590.425		14.494.340.665	107,96%	
12	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**32.773.944.915**		**11.369.302.736**	34,69%	
13	Thu nhập khác		607.594.438		32.655.115.691	5374,49%	
14	Chi phí khác		3.000.000		143.422.188	4780,74%	
15	**Lợi nhuận khác**		**604.594.438**		**32.511.693.503**	5377,44%	
16	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**33.378.539.353**	**40.000.000.000**	**43.880.996.239**	131,46%	**110%**
17	Chi phí thuế TNDN hiện hành		1.945.156.437		8.702.145.567	447,38%	
18	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		326.630.160		393.884.173	120,59%	
19	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**31.106.752.756**		**34.784.966.499**	111,82%	

Phụ lục 3: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH THEO HỢP NHẤT

(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2024)

STT	Kết quả kinh doanh	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% Tăng/giảm so với năm 2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	462.127.746.032	564.637.908.749	81,84%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	
3	**Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV**	**462.127.746.032**	**564.637.908.749**	81,84%
4	Giá vốn hàng bán	393.775.656.460	493.577.925.699	79,78%
5	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV**	**68.352.089.572**	**71.059.983.050**	96,19%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	14.435.597.267	12.258.456.920	117,76%
7	Chi phí tài chính	8.387.707.328	8.595.066.781	97,59%
	Trong đó: chi phí lãi vay	*7.652.038.071*	*4.889.996.579*	156,48%
8	Phần lãi/lỗ trong công ty LD, LK	13.208.402.128	47.380.237.376	27,88%
9	Chi phí bán hàng	20.002.407.834	23.019.157.820	86,89%
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.746.755.570	25.286.507.249	101,82%
11	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**41.859.218.235**	**73.797.945.496**	56,72%
12	Thu nhập khác	33.998.220.329	2.289.103.196	1485,22%
13	Chi phí khác	505.604.244	124.443.777	406,29%
14	**Lợi nhuận khác**	**33.492.616.085**	**2.164.659.419**	1547,25%
15	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**75.351.834.320**	**75.962.604.915**	99,20%
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	11.735.473.418	4.977.818.787	235,76%
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	392.441.707	338.575.710	115,91%
18	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**63.223.919.195**	**70.646.210.418**	89,49%
19	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông cty mẹ	56.081.559.384	64.967.785.137	86,32%
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	7.142.359.811	5.678.425.281	125,78%
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.039	2.362	86,33%

Phụ lục 4. DANH SÁCH BAN ĐIỀU H ÀNH

(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2024)

STT	Họ và tên	Chức vụ trong Ban điềuhành	Tóm tắt lý lịch								Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do PIS phát hành
			Năm sinh *(dd/mm/yyyy)*	Giới tính	Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Căn cước công dân	Chỗ ở hiện tại	
1	Đồng Thị Ánh	Tổng Giám đốc	01/01/1956	Nữ	Kinh	Không	12/12	Cử nhân	052156007675; Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 16/9/2021	89 Mai Xuân Thưởng, Quy Nhơn, Bình Định	*Đại diện Công ty TNHH Thương Mại Ánh Vy sở hữu: 26.627.000 CP với tỷ lệ 96,82% vốn điều lệ.*
2	Lâm Duy Việt	Phó Tổng Giám đốc	16/01/1984	Nam	Kinh	Không	12/12	Tiến sĩ	052084008289; Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 18/7/2023	89 Mai Xuân Thưởng, Quy Nhơn, Bình Định	*Không có*
3	Nguyễn Tường Linh	Phó Tổng Giám đốc	16/08/1975	Nam	Kinh	Không	12/12	Cử nhân	042075009453; Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 10/8/2021	Lô 44+45 Phạm Thành, Quy Nhơn, Bình Định	Cá nhân sở hữu: 600 CP, với tỷ lệ 0,0022% vốn điều lệ
4	Nguyễn Hoàng Lam	Kế toán trưởng	28/11/1978	Nam	Kinh	Không	12/12	Cử nhân	052078016333; Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 18/01/2023	157 Hoàng Văn Thụ, Quy Nhơn, Bình Định	Cá nhân sở hữu: 6.700 CP, với tỷ lệ 0,024% vốn điều lệ

Phụ lục 5: TÓM TẮT VỀ HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2024)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên công ty con, công ty liên kết	Vốn điều lệ		PHẦN SỞ HỮU CỦA PISCO				Doanh thu		Lợi nhuận sau thuế		Cổ tức hoặc lợi nhuận được chia năm báo cáo
				Tỷ lệ sở hữu		Giá trị						
		Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024	01/01/2023 -31/12/2023	01/01/2024 -31/12/2024	01/01/2023 -31/12/2023	01/01/2024 -31/12/2024	
I	**Công ty con**											
-	Cty TNHH MTV truyền hình Cáp Quy Nhơn	10.000	10.000	100	100	4.928	4.928	25.085	22.679	323	397	
-	Cty CP DV Phát triển Hạ tầng PBC	15.000	15.000	99,90	99,90	14.985	14.985	6.162	6.433	1.607	1.071	
-	Cty TNHH Nguyên liệu Giấy Quy nhơn	24.500	24.500	51,00	51,00	12.495	12.495	405.487	289.351	12.696	12.356	
-	Công ty TNHH MTV HR PISICO	5.000	5.000	100,00	100,00	5.000	5.000	220	124	-832,0	-743,0	
-	Công ty CP PISICO ĐAKLAK	15.000	15.000	80,87	80,87	4.488	4.488	-	-	-	-	
-	Công ty CP Đầu tư PISICO ĐAKLAK	12.000	12.000	83,19	83,19	1.547	9.564	-	-	-	-	
-	Công ty TNHH Đầu tư An Việt Phát	350.000	350.000	57,14	57,14	1.240	1.240	-	250	-	28,00	
II	**Công ty Liên kết**											
-	Cty CP kinh doanh CNN Bình Định (BIDINA)	180.000	180.000	50	50	90.000	90.000	124.900	93.283	4.343	62.631	
-	Công ty CP chế biến gỗ Nội thất Thành Tâm	22.500	22.500	40,01	40,01	9.003	9.003	190.707	181.130	17.371	12.000	1.710,0
-	Công ty CP PISICO Hà Thanh	23.800	23.800	44,97	44,97	10.703	10.703	318.515	303.941	9.734	9.932	
-	Cty TNHH SX Dăm gỗ Bình Định	15.321	15.321	22,95	22,95	3.516	3.516	555.794	583.363	4.098	7.688	
III	**Đầu tư tài chính**											
-	Cổ phiếu VICOSIMEX	x	x	x	x	30	80					35,0
-	Cty CP Lâm sản PISICO Quảng Nam	12.000	12.000	18,96	18,96	2.275	2.275	506.624	576.890	16.530	8.403	
-	CTCP chế biến tinh bột sắn XK Bình Định	28.000	28.000	12,71	12,71	3.558	3.558					

Phụ lục 6: TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2024)

Chỉ tiêu	BCTC riêng			BCTC hợp nhất		
	31/12/2024	31/12/2023	% tăng /giảm	31/12/2024	31/12/2023	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	565.107.913.894	485.750.858.288	116,3%	755.382.254.243	622.730.758.270	121,3%
Doanh thu thuần	169.783.966.270	161.046.734.783	105,4%	462.127.746.032	564.637.908.749	81,8%
Lợi nhuận từ HĐKD	11.369.302.736	32.773.944.915	34,7%	41.859.218.235	73.797.945.496	56,7%
Lợi nhuận khác	32.511.693.503	604.594.438	5377,4%	33.492.616.085	2.164.659.419	1547,2%
Lợi nhuận trước thuế	43.880.996.239	33.378.539.353	131,5%	75.351.834.320	75.962.604.915	99,2%
Lợi nhuận sau thuế	34.784.966.499	31.106.752.756	111,8%	63.223.919.195	70.646.210.418	89,5%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức						

Phụ lục 7: CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2024)

Chỉ tiêu	BCTC RIÊNG		BCTC hợp nhất	
	31/12/2024	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:*(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)*	1,15	1,81	1,16	1,63
+ Hệ số thanh toán nhanh:*(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn*	0,96	1,45	0,94	1,26
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,35	0,40	0,40
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,53	0,65	0,66
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: *Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân*	4,63	7,90	7,23	16,14
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,30	0,33	0,61	0,91
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,20	0,19	0,14	0,13
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,10	0,10	0,14	0,19
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,06	0,06	0,08	0,11
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,07	0,20	0,09	0,13

Phụ lục 8: TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ
(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2024)

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 01/01/2024	Tại ngày 31/12/2024	Biến động
1.	Tổng tài sản	485.750.858.288	565.107.913.894	16,3%
2.	Vốn chủ sở hữu	317.618.193.335	351.453.159.834	10,7%
3.	Nợ phải thu	114.301.780.093	127.173.000.609	11,3%
	Trong đó: Nợ khó đòi	0	0	
4.	Nợ phải trả	168.132.664.953	213.654.754.060	27,1%
	Trong đó: Nợ quá hạn	0	0	